

Số: 111/QĐ-TA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Ông Văn Quang Bảo.
- Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Hoàng Linh.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc (bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Cơ sở cai nghiện ma túy số D - Thành phố Hồ Chí Minh), theo Quyết định mở phiên họp số 120/QĐ-TA ngày 31 tháng 7 năm 2026, đối với:

Người bị đề nghị: Tạ Duy L, sinh ngày: 07/8/1997; giới tính: Nam; số định danh cá nhân: 074097004470 do Cục C cấp ngày 12/11/2021; nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, phường H, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 05/02/2018, L bị Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính 1.500.000 đồng.

+ Ngày 30/12/2019, L bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Con ông Tạ Công D và bà Nguyễn Thị L1.

Tạ Duy L có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Người đề nghị:* Ông Trần Võ Trung S, cấp bậc: Đại úy; chức vụ: Trưởng Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người được uỷ quyền: Ông Trần Hoài P, cấp bậc: Thiếu Tá; đơn vị công tác: Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản uỷ quyền số 116/GUQ-CAP ngày 02/8/2026).

2. *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh*

tham gia phiên họp: Bà Hoàng Ngọc Tuyết - Kiểm sát viên.

Biện pháp được đề nghị áp dụng: Biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị **Tạ Duy L** do **Công an phường H**, Thành phố Hồ Chí Minh lập và tại phiên họp thể hiện:

Tạ Duy L bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2020. Lần gần nhất **L** sử dụng ma túy là ngày 26/6/2026, ma túy sử dụng là ma túy đá, loại Methamphetamine và hình thức sử dụng là hút. Ngày 26/6/2026, **Công an phường H**, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Tạ Duy L** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn **phường H, Thành phố Hồ Chí Minh** và đề nghị **Trạm Y tế phường H** xác định tình trạng nghiện ma túy của **Tạ Duy L**. Kết quả xét nghiệm: **Tạ Duy L** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine theo phiếu trả lời kết quả ngày 28/6/2026 của **Trạm Y tế phường H**.

Do **Tạ Duy L** không đăng ký cai nghiện ma túy nên ngày 26/6/2026, Trưởng **Công an phường H**, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo số 752/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Tạ Duy L**; ngày 29/6/2026 Trưởng **Công an phường H**, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 74/QĐ-CAP về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Tạ Duy L** và giao đối tượng cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 - Thành phố Hồ Chí Minh quản lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 29/6/2026, Trưởng **Công an phường H**, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản Đề nghị số 753/ĐN-CNBB, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng **Tạ Duy L**.

Tại phiên họp:

*Đại diện theo ủy quyền của Trưởng **Công an phường H**, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:* Đối tượng **Tạ Duy L** bắt đầu nghiện ma túy từ năm 2020. Lần gần nhất **L** sử dụng ma túy là ngày 26/6/2026, ma túy sử dụng là ma túy đá, loại Methamphetamine và hình thức sử dụng là hút. Ngày 26/6/2026, **Công an phường H**, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Tạ Duy L** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do **L** có nghiện ma túy nhưng không tự nguyện đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nên **Công an phường H** lập hồ sơ đưa **L** đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Để góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, phòng chống tác hại ma túy và đây là lần đầu đưa **L** đi cai nghiện ma túy nên đề nghị Tòa án đưa **Tạ Duy L** đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh tại phiên họp:

Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân được sửa đổi, bổ sung năm 2025, 2026; Người đề nghị đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung 2025) và Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, có đủ cơ sở xác định **Tạ Duy L** là người nghiện ma túy theo quy định của pháp luật. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do **Công an phường H** được lập đúng thẩm quyền, đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định. Tuy nhiên, việc chuyển hồ sơ đến Tòa án chưa bảo đảm thời hạn theo quy định của pháp luật; đây là vi phạm về thủ tục của cơ quan lập hồ sơ, cần kiến nghị rút kinh nghiệm. **Tạ Duy L** là người đủ 18 tuổi, có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy (Methamphetamine) theo kết quả xác định tình trạng nghiện của cơ sở y tế có thẩm quyền; **L** đã từ chối đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện; không thuộc trường hợp không áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết nhằm tổ chức cai nghiện, quản lý, giáo dục, phòng ngừa việc tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, Căn cứ Điều 95, Điều 96; điểm c, khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2025); Điều 29 Luật phòng chống ma túy năm 2025; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15; Nghị định số 109/2021/NĐ-CP; Nghị định số 163/2026/NĐ-CP; đủ căn cứ chấp nhận đề nghị của Trưởng **Công an phường H** về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Tạ Duy L**. Thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 24 tháng.

*Người bị đề nghị **Tạ Duy L** phát biểu ý kiến:* Thống nhất lời đề nghị của người đề nghị và không có ý kiến tranh luận.

XÉT THẤY:

Tạ Duy L được xác định là nghiện ma túy nhưng lại không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện và từ chối đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Do đó, **Công an phường H** lập biên bản vi phạm là đúng quy định.

Hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Trưởng **Công an phường H** lập là phù hợp quy định tại các Điều 58, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 29, Điều 30 và Điều 35 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2025; các Điều 100, Điều 101 và Điều 102 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày

15/5/2026 của Chính phủ; các Điều 33, 40, 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của **Bộ Công an**, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào **trường G**, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Tạ Duy L bị phát hiện sử dụng ma túy ngày 26/6/2026, sau đó bị **công an phường H** lập biên bản vi phạm, do đó tính đến ngày Tòa án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc là còn trong thời hiệu theo quy định tại khoản 4 Điều 35 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2025.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Tạ Duy L** gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến tội phạm và làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, cần thiết đưa **Tạ Duy L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để tạo điều kiện cai nghiện, lao động và học tập một thời gian, để sau khi cai nghiện được hòa nhập cộng đồng, làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025).

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 về việc người đề nghị là Trưởng **Công an phường H** chuyển hồ sơ đến Tòa án không bảo đảm thời gian chuyển hồ sơ. Xét thấy, ngày 29/6/2026 người đề nghị là Trưởng **Công an phường H** lập biên bản về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng đến ngày 31/7/2026 người đề nghị mới chuyển hồ sơ đến Tòa án là vi phạm thời hạn chuyển hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 102 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ. Tuy nhiên việc vi phạm này không làm thay đổi bản chất vụ việc do đó người đề nghị là Trưởng **Công an phường H** cần rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích trên, xét thấy ý kiến của người đề nghị và đại diện Viện Kiểm sát về việc đưa người bị đề nghị đi cai nghiện bắt buộc có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với

Tạ Duy L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày người bị đề nghị **Tạ Duy L** bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc (ngày 26/6/2026).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được công bố.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trưởng **Công an phường H**, Thành phố Hồ Chí Minh; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an Thành phố H** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Hòa Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trưởng Công an phường Hòa Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Quang Bảo